**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ MÓNG CÁI**
TỈNH QUẢNG NINH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 4 - 2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Giang

Bà Nguyễn Thị Hảo

***- Thư ký phiên tòa:*** *Ông Nguyễn Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án.*

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đình T1**; tên gọi khác: không; sinh ngày 20/3/1984, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: khu 7, phường P1, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình H1 và bà Dương Thị H2; vợ là Đặng Thị N1, có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/01/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T2**; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/6/1998, tại huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng; Nơi ĐKHKTT: thôn Đ1, xã Đ2, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: khu 9, thị trấn C1, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đầu thú ngày 11/01/2023, tạm giam từ ngày 17/01/2023 đến ngày 05/4/2023 được áp dụng thay đổi biện pháp chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm hoãn xuất nhập cảnh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Vũ Mạnh H3.

- *Người chứng kiến*: Tạ Văn C2.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ ngày 07/01/2023, tại khu vực ngõ 2, đường V1 thuộc thôn 9, xã H4, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Móng Cái phát hiện, bắt quả tang Vũ Đình T1 có hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ. Vật chứng thu giữ của T1 gồm: 01 bao tải dứa bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp (16,5x14x15)cm, bên ngoài là lớp giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài; 02 khối hình trụ tròn có đặc điểm giống nhau, kích thước (36,6x05)cm, bên ngoài là lớp giấy màu đỏ, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn một đoạn dây, được liên kết với nhau thành tràng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, màu đen, gắn 02 sim có số thuê bao 0983.174.654 và 0943.633.832.

Qua đấu tranh, Vũ Đình T1 khai nhận: khoảng đầu tháng 12/2022, thông qua Vũ Mạnh H3 là người lái xe Taxi, T1 quen một người đàn ông tên là Thảo (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua nói chuyện Thảo nói có pháo nổ bán, nên T1 xin số điện thoại của Thảo. Đến giữa tháng 12/2022, T1 đến thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh thì gặp Nguyễn Văn T2 là người quen biết từ trước, T2 nói cần mua pháo nổ để đốt trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão 2023, nên T1 nảy sinh ý định mua pháo của Thảo để bán cho T2 kiếm lời. Đến ngày 24/12/2022, T1 nhắn tin cho T2 qua ứng dụng Facebook Mesenger yêu cầu chuyển số tiền 700.000 đồng để đặt cọc mua pháo, T2 đồng ý và chuyển 700.000 đồng vào số tài khoản 1012498620 của anh Vũ Mạnh H3 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam cho T1. Sau đó, T1 nhờ anh H3 rút tiền mang về đưa cho T1. Đến khoảng 21 giờ ngày 07/01/2023, khi T1 đang ở khu vực bến Mũi Ngọc, thuộc phường Bình Ngọc, thành phố Móng Cái thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết có số thuê bao 0394.711.056, nói tên là Tú và được Thảo giới thiệu. Tú nói có 02 giàn pháo hoa và 02 bánh pháo nổ để bán, T1 đồng ý mua và hẹn gặp nhau ở khu vực Bưu điện thành phố Móng Cái thuộc khu 2, phường Hoà Lạc, thành phố Móng Cái. Tiếp đó, T1 nhắn tin cho T2 thông báo đã có pháo và bảo T2 chuyển thêm số tiền 700.000 đồng, T2 đồng ý và chuyển 700.000 đồng vào số tài khoản của anh Vũ Mạnh H3. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 đi đến khu vực trước cửa Bưu điện thành phố Móng Cái gặp Tú đang ngồi trên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ biển số). Tú báo giá 700.000 đồng/01 giàn pháo hoa và 900.000 đồng/01 bánh pháo nổ. Tiếp đó, T1 sử dụng thuê bao số 0983.174.654 gọi điện

thoại cho T2 có thuê bao số 0977.823.690 thông báo giá 700.000 đồng/01 giàn pháo hoa, 1.400.000 đồng/01 bánh pháo nổ, T2 đồng ý mua 02 giàn pháo hoa và 02 bánh pháo nổ nên T1 bảo T2 chuyển khoản cho T1 4.000.000 đồng, nhưng T2 nói chỉ còn số tiền 3.500.000 đồng, T1 đồng ý. Sau đó, T1 gọi điện thoại cho anh H3 đến đón và đi rút tiền đưa cho T1, T1 trả cho anh H3 số tiền 1.000.000 đồng tiền Taxi và tiền nợ trước đó rồi quay lại gặp Tú. Tú điều khiển xe máy chở T1 đi đến khu vực ngõ 2, đường V1 thuộc thôn 9, xã H4, thành phố Móng Cái và chỉ chỗ để bao tải dứa bên trong có chứa pháo cho T1, lúc này T1 đưa cho Tú số tiền 3.200.000 đồng, Tú cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Khoảng 23 giờ 07/01/2023, trong khi T1 đang xách bao tải dứa bên trong chứa pháo đi đến đoạn đường đầu ngõ thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Ngày 11/01/2023, Nguyễn Văn T2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11, màu đen, gắn sim có số thuê bao 0977.823.690.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T2 khai nhận phù hợp như Vũ Đình T1 khai, về việc khoảng giữa tháng 12/2022, T2 gặp T1 ở thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh và đặt vấn đề mua pháo, T1 đồng ý. Trong các ngày 24/12/2022 và ngày 07/01/2023, T2 đã đưa cho T1 tổng số tiền 4.900.000 đồng, bằng hình thức chuyển qua số tài khoản 1012498620, mang tên Vũ Mạnh H3 để mua 02 giàn pháo hoa và 02 bánh pháo nổ, với giá 700.000 đồng/01 giàn pháo hoa, 1.400.000 đồng/01 bánh pháo nổ, mục đích để sử dụng. Đến ngày 11/01/2023, biết T1 bị bắt giữ, nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định số 29/KL-KTHS(CN) ngày 09/01/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: 02 khối hình hộp chữ nhật đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp (16,5x14x15)cm, bên ngoài là lớp giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài, ở trong là một khối đúc 42 lỗ trống, trong đó 36 lỗ to và 06 lỗ nhỏ gửi giám định là pháo hoa nổ, có tổng khối lượng 3,07kg; 02 khối hình trụ tròn, vỏ giấy màu đỏ, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn đoạn dây, được liên kết với nhau thành 02 tràng là pháo nổ, có tổng khối lượng 4,68kg. Tổng khối lượng là 7,75kg.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKSMC ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Vũ Đình T1 về tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn T2 về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Đình T1 và Nguyễn Văn T2 khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Vũ Đình T1 khai: do T2 có nhu cầu và đặt vấn đề mua pháo với T1 để đốt chơi tết. T1 đồng ý và mua

pháo của Tú rồi bán lại cho T2 lấy giá cao hơn để kiếm lời. T2 đã ba lần chuyển tiền cho T1 vào tài khoản của anh Vũ Mạnh H3 với tổng số tiền là 4.900.000đ. T1 đã mua pháo của người đàn ông tên Tú với số tiền 3.200.000đ. Đến khoảng 23 giờ ngày 07/01/2023 trong khi T1 đang xách bao tải dứa trong đựng pháo để chuyển giao cho T2 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Nguyễn Văn T2 khai do có nhu cầu sử dụng pháo trong dịp tết nên T2 nhờ T1 mua pháo. T2 đã chuyển ba lần tiền cho T1 với tổng số tiền 4.900.000đ để mua pháo. Khi biết T1 bị bắt, ngày 11/01/2023 T2 đã ra đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Người làm chứng Vũ Mạnh H3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện: anh H3 làm nghề lái xe Taxi, bị cáo T1 là khách quen của anh. Từ tháng 12/2022 đến tháng 01/2023 T1 đã ba lần nhờ tài khoản của anh để rút tiền. Anh không biết ai là người chuyển tiền cho T1. Lần 1 là 700.000đ; lần 2 là 700.000đ; lần ba là 3.500.000đ; tổng tiền là 4.900.000đ. Sau những lần rút tiền đưa cho T1 thì anh được nhận tiền taxi và tiền T1 còn nợ trước đó, việc của T1 giao dịch mua bán pháo anh không biết. Người chứng kiến Tạ Văn C2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/01/2023 xác định được lực lượng Công an mời tham gia chứng kiến việc kiểm tra, lập biên bản thu giữ số pháo với số lượng 7,75kg mà người tên Vũ Đình T1 đang mang theo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình T1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/01/2023. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án; giao bị cáo T2 cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để quản lý, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tiêu hủy 5,45kg pháo hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 bao tải dứa màu xanh không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung, phát mại, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03 màu đen của Vũ Đình T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen của Nguyễn Văn T2.

Buộc bị cáo Vũ Đình T1 nộp lại số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến thấy rằng người này đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Trong các ngày 24/12/2022 và ngày 07/01/2023, tại khu 9, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T2 có hành vi đưa cho Vũ Đình T1 số tiền 4.900.000 đồng, bằng hình thức chuyển qua tài khoản Ngân hàng, để mua trái phép 7,75kg (bảy phẩy bảy lăm ki lô gam) pháo hoa nổ và pháo nổ, mục đích để sử dụng.

Tiếp đến, khoảng 23 giờ ngày 07/01/2023, tại khu vực ngõ 2, đường V1 thuộc thôn 9, xã H4, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình T1 có hành vi mua trái phép 7,75kg (bảy phẩy bảy lăm ki lô gam) pháo hoa nổ và pháo nổ, với giá 3.200.000 đồng để bán trái phép cho T2, mục đích để kiếm lời bị Công an thành phố Móng Cái bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Đình T1 phạm vào tội: "*Buôn bán hàng cấm*"; quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T2 phạm vào tội: "*Tàng trữ hàng cấm*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đó là chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Các bị cáo trong vụ án này đều nhận thức được điều này nhưng chỉ vì mục tiêu thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã có hành vi bất chấp pháp luật mua bán, tàng trữ pháo nổ và pháo hoa nổ vì vậy cần lên một mức án

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: đối với hành vi mua bán pháo của bị cáo T1 và hành vi mua pháo của bị cáo T2 được thực hiện độc lập, cấu thành hai tôi danh khác nhau, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của cá nhân mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình T1 và Nguyễn Văn T2 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T2 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Qua đánh giá xem xét đầy đủ tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn T2, HĐXX căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy bị cáo T2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 5,45kg pháo hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 bao tải dứa màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03 màu đen của Vũ Đình T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen của Nguyễn Văn T2 là công cụ các bị cáo dùng để liên lạc sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án này bị cáo Vũ Đình T1 thu lời bất chính được số tiền 1.700.000đ nên cần buộc bị cáo nộp lại sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với: Vũ Mạnh H3 có hành vi cho T1 mượn số tài khoản Ngân hàng để nhận tiền do T2 gửi để mua pháo, nhưng H3 không biết T1, T2 sử dụng vào việc phạm tội, nên không cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử không xem xét.

Người đàn ông tên Thảo và người đàn ông tên Tú, theo T1 khai là những người bán trái phép pháo hoa nổ, pháo nổ cho T1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: các bị cáo Vũ Đình T1 và Nguyễn Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố** các bị cáo: Vũ Đình T1 phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*"; Nguyễn Văn T2 phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Đình T1 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/01/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T2 cho Ủy ban nhân dân xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T2 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Nguyễn Văn T2 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 11/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 4 năm 2023 và Quyết định tạm hoãn xuất nhập cảnh số 13/2023/QĐ-TA ngày 05/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

**Về xử lý vật chứng**: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu của bị cáo Vũ Đình T1 số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy 5,45kg pháo hoàn lại sau giám định và 01 bao tải dứa màu xanh;

+ Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03 màu đen của Vũ Đình T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen của Nguyễn Văn T2

*Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 70/2023/THA ngày 24/3/2023.*

**Về án phí**: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Đình T1 và Nguyễn Văn T2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo**: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái;
- CCTHADS thành phố Móng Cái;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA thành phố Móng Cái;
- Các bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hương Lan**